

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2025/QĐST-KDTM.

Đông Anh, ngày 21 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ:

- Các Điều: 430, 433, 434 và 440 của Bộ luật Dân sự 2015;
- Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;
- Luật Thi hành án dân sự 2014;
- Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 05 năm 2025 về việc các đương sự đã thực sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 83/2024/TLST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 05 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần Đ; Địa chỉ trụ sở chính: Số B, phố N, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Vũ Tuấn K - Giám đốc Công ty.

- *Người đại diện tham gia tố tụng*: Công ty L; Địa chỉ liên hệ: Lô A, Tầng D Toà nhà B dự án “Công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, thương mại, dịch vụ Golden Palace A”, phường P, quận N, thành phố Hà Nội do bà Bùi Thu H đại diện (Theo Quyết định số 88/2024/QĐ-MC ngày 24/12/2024).

2. *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn V; Địa chỉ trụ sở chính: Số A, ngõ D, đường số A, Ấp S, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Bà Trần Thị K1 - Giám đốc Công ty.

- *Người đại diện theo uỷ quyền*: Ông Phạm Ánh D - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty (Theo Giấy uỷ quyền ngày 29/04/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tạm tính đến ngày 13/05/2025, Công ty trách nhiệm hữu hạn V (Gọi tắt là Công ty V) còn nợ chưa thanh toán cho Công ty cổ phần Đ (gọi tắt là Công ty Đ) số tiền mua bán máy cần trục bánh xích theo số liệu hai bên đã đối chiếu tổng cộng là: 770.000.000đ (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng).

2.2. Công ty V thanh toán cho Công ty Đ khoản nợ trên bằng hình thức chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt làm 04 kỳ như sau:

- Kỳ thứ nhất: Ngày 20/05/2025 thanh toán số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Kỳ thứ hai: Ngày 10/06/2025 thanh toán số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

- Kỳ thứ ba: Ngày 30/06/2025 thanh toán số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Kỳ thứ tư: Ngày 30/07/2025 thanh toán số tiền 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng).

2.3. Trường hợp Công ty V vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì, Công ty V phải trả cho Công ty Đ khoản nợ lãi chậm trả và phạt vi phạm theo thoả thuận trong hợp đồng kinh tế đã ký giữa hai bên ngày 28/02/2024. Trường hợp các bên có tranh chấp về khoản nợ lãi và tiền phạt vi phạm hợp đồng, một trong

hai bên có đơn khởi kiện sẽ được Toà án giải quyết bằng 01 vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

2.4. Về án phí: 34.800.000đ (Ba mươi tư triệu, tám trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được miễn nộp $\frac{1}{2}$ là: 17.400.000đ (Mười bảy triệu, bốn trăm ngàn đồng), còn lại $\frac{1}{2}$ là: 17.400.000đ (Mười bảy triệu, bốn trăm ngàn đồng), Công ty V nộp cả vào ngân sách Nhà nước.

3. Công ty Đ được nhận lại 21.036.000đ (Hai mươi một triệu, không trăm ba mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0071758 ngày 24 tháng 12 năm 2024, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm trả nợ đối với khoản tiền chưa thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả.

6. Trường hợp Quyết định thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- TANDTP.Hà Nội;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Lân

